

Hồi 184

Hoài bích kỳ tội

Nhậm Thanh Thị vẻ mặt ngây thơ khiêu khích, hai người cách nhau không đầy ba tấc, bốn mắt nhìn nhau, đột nhiên đều không biết nói gì. Hai thân thể lại đang tiếp xúc với nhau thật mặn nồng.

Lưu Dụ đầu óc trống rỗng, chẳng những đang quanh quẩn với câu hoài bích kỳ tội, mà còn nghĩ đến bốn chữ hồng nhan họa thủy.

Từ khi cùng yêu nữ này bí mật kết minh, gã đã nghĩ đến biết bao phiền não sẽ do ả mang lại, tới mức có thể tự hủy tiền trình, xa lìa bạn hữu, dấn thân vào những phiêu lưu mạo hiểm nhất. Nhưng cũng chưa từng nghĩ đến phiền não xuất hiện dưới hình thức như thế này, như vậy chẳng hóa gã không được rời khỏi quán xá nửa bước hay sao?

Nhậm Thanh Thị nhin không nổi bật cười hi hi: “Cái mặt huynh trơ trơ trông thật cổ quái!”.

Lưu Dụ chán nản: “Không phải người tinh kế hại ta chứ?”.

Nhậm Thanh Thị hôn gã một cái, rồi dịu dàng nói: “Ngược lại thì có, người ta thực sự đã đầu hàng huynh, ngày nào Tâm bội còn ở trên người huynh, huynh còn có thể khống chế Thị nhi. Ờ! Đêm qua huynh giở trò với người ta đã kích thích lại dễ chịu, nhân lúc còn chút nữa trời mới tối, sao huynh không chiếm lấy ít tiện nghi của người ta?”.

Lúc này sắc niệm ở Lưu Dụ đã hoàn toàn tiêu tan, nói dứt khoát: “Đừng có nghĩ ta ngu xuẩn bảo quản Tâm bội cho người, thông minh ra thì mau lấy Tâm bội về đi, nếu không ta sẽ đem nó quảng xuống sông Hoài đấy!”.

Nhậm Thanh Thị làm bộ thật đáng thương: “Lưu gia à! Huynh làm sao có thể là người như thế được! Mà nếu huynh mang Tâm bội rời khỏi Quảng Lăng thành, cha con An Thế Thanh sẽ sinh ra cảm ứng, nếu để bọn họ tìm tới cái mệnh nhỏ của huynh chắc sẽ không toàn, đã thế lại còn phải bồi thường thêm Tâm bội, có phải là cách làm của người thông minh không?”.

Lưu Dụ xoay chuyển ý nghĩ: “Nếu vậy ta sẽ tùy tiện tìm một nơi nào đó chôn sâu Tâm bội xuống đất, bọn họ tìm được thì là bốn sự của họ chẳng liên quan gì đến ta cả”.

Nhậm Thanh Thị hân hoan nói: “Để người ta nói cho huynh biết thêm một số diệu dụng của Tâm bội được không? Nơi nào càng đông người, tín hiệu của nó càng yếu, ở tòa

thành lớn như Quảng Lăng nó dường như biến mất, chỉ cần huynh không gặp gỡ đối diện với cha con họ, bảo đảm họ không thể phát giác Tâm bội trên người huynh”.

Lưu Dụ lắc đầu: “Ta tuyệt sẽ không đeo nó trên người, người cứ yên tâm. Thật ta không hiểu vì sao người không tìm chỗ nào đó người nhiều khí tạp chôn giấu nó mà lại phải mang đến làm phiền ta?”.

Nhậm Thanh Thị nói: “Vấn đề ở chỗ Tiên bội là dị vật thiên cổ truyền lại, cần cứ theo lời đồn thì trước khi hiển hiện linh dị cần phải được đeo sát vào người, hấp thu hơi người thì mới hiển lộ bí mật ở một thời khắc nào đấy. Nếu huynh đem chôn xuống chưa biết chừng Tâm bội từ dị bảo biến thành viên đá tầm thường, lúc ấy mọi chuyện hỏng cả. Hiện tại huynh là người duy nhất người ta có thể trông đợi! Không tìm huynh giúp thì tìm ai giúp đây?”.

Lưu Dụ không làm sao phân biệt được lời ả là thật hay giả, thậm nghĩ thế mới hay ho đây, đến khi An Ngọc Tình trở lại tìm gã mà để nàng ta phát giác há chẳng phải đại họa lâm đầu sao?

Chợt động tâm nghĩ đến một sơ hở trong lời ả, cười lạnh: “Đừng lừa dối ta, nếu Tâm bội cần phải mang theo bên người thì làm sao người lấy được?”.

Nhậm Thanh Thị ung dung trả lời: “Vẫn còn một chuyện chưa nói với huynh mà! Tiên bội trên ứng với nhật nguyệt thiên tinh, dưới ứng với địa linh nhân kiệt, nếu chẳng phải thế khó mà khiến người trong Đạo môn như si như cuồng. Mỗi lần trăng tròn nó sẽ biến thành nóng rực không chịu nổi cần phải bỏ ra khỏi người, đến lúc mặt trời mọc mới có thể thu về bên mình được. Làm chuyện như vậy đấy! Những gì người ta biết nói hết cho huynh rồi đấy!”.

Lưu Dụ giận dữ nói: “Đối với các vị thì là dị bảo, đối với ta chỉ là mầm họa. Đừng trách ta không cảnh cáo người, ta tuyệt sẽ không mang cái đồ này theo người, nếu hiểu biết thì lập tức lấy lại đi, tự mình tìm cách nào đấy, ví dụ như mang cho Mạn Diệu bảo quản, nếu không sau khi người đi ta sẽ vứt ngay nó đi đấy!”.

Nhậm Thanh Thị sụt sùi: “Nếu giao được cho Mạn Diệu thì đã giao từ lâu rồi! Hoàng cung là nơi hung hiểm nhất thiên hạ, sớm an chiêu nguy, hà huống Mạn Diệu còn có thể chiếm lấy làm của riêng, chỉ có huynh là ta có thể hoàn toàn tín nhiệm”.

Lưu Dụ lấy làm lạ: “Người không sợ ta cũng chiếm riêng cho mình sao?”.

Nhậm Thanh Thị cười nhu mì: “Huynh không nỡ đối xử với người ta như thế đâu, làm thế cũng chẳng có gì hay cho huynh. Nếu Thị nhi phát giác huynh căn bản không thương yêu người ta thì chỉ đành cùng huynh đồng quy ư tận, mọi người đều chẳng ra gì”.

Lưu Dụ biến sắc: “Người đang uy hiếp ta chăng?”.

Nhậm Thanh Thị ôm chặt Lưu Dụ, lúng búng trong miệng: “Thị nhi không dám, tuy nhiên nếu huynh độc ác, Thị nhi cũng chẳng có cách gì! Đúng không? Lưu đại nhân của ta?”.

Lưu Dụ mau chóng bình tĩnh lại, biết rằng trong chuyện này nhất định Nhậm Thanh Thị muốn kéo gã xuống nước, trốn cũng chẳng được.

Sự thực vận mệnh gã cũng gắn chặt với ả, nếu quan hệ hai người lộ ra, chắc chắn gã khó lòng sống sót rời khỏi Quảng Lăng, thiên hạ bao la thậm chí không chốn dung thân.

Bất quá để yêu nữ này dắt mũi không phải hay ho gì, bất giác loé lên ý định lật ngược tình thế.

Nghĩ đến đó, không do dự gì nữa, đôi tay sục vào trong áo trong của ả vừa sờ sẫm vừa nói: “Ta sẽ thay người bảo quản Tâm bội trong ba tháng, sau ba tháng nếu người không lấy về thì đừng trách ta tự ý xử trí”.

Nhậm Thanh Thị không chịu nổi khiêu khích, không ngừng run rẩy trong lòng gã, mặt đỏ bừng, hỗn hển: “Oan gia a! Người...”.

Lưu Dụ ôm cả người ả lên, ném vào trong giường cười ha hả: “ Nếu đêm nay trở về còn trông thấy người ta sẽ mang Tâm bội đeo trả lên cổ người, đừng trách ta không nói trước”.

Đoạn lại cười ha hả, không thèm quay đầu lại nghênh ngang bỏ đi.

o0o

Sau hai canh giờ phi ngựa như điên, Thác Bạt Khuê hạ lệnh dừng lại, chiến sĩ lập tức tản ra chiếm cứ các đỉnh đồi quan trọng tạo thế trận phòng ngự.

Bàng Nghĩa và Cao Ngạn cảm thấy kinh ngạc về hoạt động hiệu quả của chiến sĩ Thác Bạt tộc, càng thêm tin tưởng. Thân binh đoàn tinh nhuệ của Thác Bạt Khuê nhân số chừng ba trăm người, người người dũng mãnh, thuật cưỡi ngựa xuất sắc, đặc biệt là kỷ luật đồng đội rất cao, phối hợp với nhau cực kỳ nhuần nhuyễn.

Yến Phi lại không để ý, nếu không phải thế thì dưới sự truy sát của thủ hạ Phù Kiên, Thác Bạt Khuê đã chết không biết đến mấy lần rồi.

Thác Bạt Khuê và Yến Phi song song tể ngựa lên một đỉnh núi, Bàng Nghĩa, Cao Ngạn và Thác Bạt Biểu theo sau.

Phía trước đồi núi chập chùng, cách chừng ba dặm xuất hiện một tòa thành, tường thành dựa theo thế núi, dòng sông hộ thành hình thế hiểm yếu bao quanh. Trong bóng chiều đã ngả hiển lộ khí thế hết sức hùng vĩ.

Cao Ngạn và Bàng Nghĩa trông thấy đều chột dạ, nếu lấy ba trăm người tấn công một tòa sơn thành như thế này thì dù chiến sĩ Thác Bạt tộc dũng cảm thiên chiến đến đâu cũng chẳng khác gì lấy trứng chọi đá.

Cả bọn đồng thời xuống ngựa.

Thác Bạt Khuê ngấm ráng chiều trải trên sơn thành, thở dài: “Bình Thành ơi! Chủ nhân chân chính của mi tới rồi đây!”.

Chúng nhân đều cảm thấy niềm mong đợi thiết tha từ ngữ khí của y, giống như lữ khách đi trong sa mạc tìm thấy nguồn nước, như người đi khấn hoang vượt qua ngàn trùng sông núi tìm được mảnh đất lành.

Bình Thành không những là căn cứ xuất phát của Thác Bạt Tiên Ti tộc tiến nhập Trung nguyên, mà còn là khởi điểm để họ tranh bá thiên hạ. Một khi đã quyết chiếm lấy thành này là không còn đường lui, công nhiên quyết liệt với Mộ Dung Thùy, không còn là chư hầu của Mộ Dung Yên quốc, mà đã thành kẻ tham gia đuổi hươu ở Trung nguyên, cùng tranh đoạt thiên hạ.

Thác Bạt Khuê trầm giọng nói: “Năm thứ bảy đời Hán Cao tổ, Cao tổ Lưu Bang thân suất đại quân viễn chinh Hung Nô, bị Hung Nô vương phục kích ở Bình Thành, bị khốn ở đây bảy ngày, sau đó nhờ gửi quà biếu hậu hĩnh cho người thiếp mới của Hung Nô vương mới thoát thân được, trận này khiến cho Bình Thành lừng danh thiên hạ, mãi đến khi Hán Vũ đế đánh bại Hung Nô mới trùng chấn được thanh uy Hán triều”.

Bàng Nghĩa và Cao Ngạn ngấm ngấm hổ thẹn, không ngờ Thác Bạt Khuê lại thông thuộc lịch sử quốc gia mình hơn cả mình.

Yến Phi trầm ngâm không nói.

Thác Bạt Khuê lại tựa hồ lòng đầy cảm xúc, tiếp tục nói: “Trường Thành nội là khu vực thuộc về các dân tộc làm nông nghiệp, Trường Thành ngoại là địa bàn của các tộc dân du mục, lực lượng bên nào mạnh hơn liền vượt qua Trường Thành xâm chiếm đất đai đối phương. Trường Thành không những là dải phân cách các dân tộc làm nghề nông và các tộc dân thảo nguyên, mà còn là tượng trưng cho lực lượng và sách lược của song phương, là trọng điểm trong tính toán chính sách đối ngoại”.

Cao Ngạn và Bàng Nghĩa lại hiểu thêm một chút về Thác Bạt Khuê, người này quả thực bất phàm, chẳng những nhìn xa trông rộng, mà còn có khả năng xem xét sự tình từ những góc độ bất ngờ, nhân tài như vậy cho dù ở Trung nguyên phương Nam là nơi văn hóa hội tụ cũng rất hiếm có.

Hiện tại chính là lúc xã hội nông nghiệp Hán tộc ở Trường Thành nội suy đồi, chiến họa liên miên, chính trị nát bét, các tộc dân Trường Thành ngoại lũ lượt vượt Trường Thành tiến vào Trung thổ xây dựng chính quyền. Thác Bạt Khuê nói như vậy vì y cũng đang chuẩn bị đưa tộc nhân vượt Trường Thành tham dự cuộc chiến sôi sục tranh giành thiên hạ.

Yến Phi lạnh lùng nói: “Trong lịch sử Trung thổ, tộc dân thảo nguyên không ngừng vượt Trường Thành, nhưng tối đa cũng chỉ gây nên một phen nhiễu nhương, chưa bao giờ thống nhất được thiên hạ”.

Thác Bạt Khuê vẫn chú mắt nhìn Bình Thành, tựa như muốn nhìn thấu những bí mật trong đó nói: “Bởi vì khi dân tộc thảo nguyên tiến vào Trường Thành, không lâu sau đã bắt được rất nhiều gia súc và nhân khẩu, dồn họ vào thảo nguyên để làm kinh tế du mục, nhưng lại không đủ để duy trì cuộc sống của người dân, bất đắc dĩ phải từ kinh tế thảo nguyên chuyển sang hình thức nông nghiệp nuôi trồng, cũng vì vậy mà mất đi năng lực chiến đấu của dân tộc thảo nguyên. Càng tệ hơn nữa là tập quán và tư tưởng của những kẻ thống trị vẫn không thoát khỏi phương thức của dân tộc thảo nguyên, không thể giải quyết mâu thuẫn với Hán tộc Trung thổ, dưới sự cừu hận và đối lập dân tộc như vậy, cuối cùng sẽ không khỏi thất bại”.

Bàng Nghĩa không kiềm được hỏi: “Thác Bạt đương gia nói rất chí lý, nhưng một loạt vấn đề này không thể nói đôi ba câu mà giải quyết được, e rằng sức người không thể thay đổi được bao nhiêu ở những phát triển tất yếu. Vì sao nghe đương gia nói tựa hồ có thể làm khác với mọi người?”.

Thác Bạt Khuê cười ha hả: “Nói hay lắm! Bởi vì ta đã chuẩn bị đầy đủ hơn tất cả mọi người khác, đã sớm từ kinh tế du mục chuyển hóa thành bán du mục bán nông nghiệp, kiêm đủ sở trường cả hai nhà”.

Tiếp đấy tựa hồ trút hết ra bao nhiêu bức dọc chất chứa trong lòng, chậm rãi nói: “Bình Thành và Nhạn Môn sẽ là căn cứ địa quan trọng nhất ở Trường Thành nội của ta, để cho Trường Thành nội ngoại trở thành sở hữu của ta, kiến lập thông đạo và cầu nối các tộc dân thảo nguyên và Trung thổ nông nghiệp, khiến cho các tộc dân thảo nguyên khác không thể tiếp tục tiến vào lãnh thổ của ta ở Trường Thành ngoại, khiến bọn ta không phải lo cái họa đằng sau lưng. Mà ở khu vực hai thành này dân ngụ cư và dân

thành Nhân Môn sẽ thành lực lượng lao động nông nghiệp của ta, để duy trì sách lược phát triển không ngừng, tộc ta sẽ là chủ lực chiến đấu, khi có thời gian cần thiết sẽ hiệu triệu tráng đinh các bộ lạc ở ngoài Trường Thành nhập ngũ. Như vậy thiên hạ Trung thổ sẽ có ngày trở thành thiên hạ của Thác Bạt Tiên Ti tộc chúng ta”.

Bàng Nghĩa và Cao Ngạn đều có cảm giác dị dạng, bọn họ tuy là Hoang nhân không quốc tịch gì, nhưng thủy chung vẫn không thay đổi được thân phận Hán tộc, nghe thấy một người Hồ đồng dạng đàm luận về đại kế thống nhất thiên hạ, lại có quốc sách chu toàn và kiến giải trác tuyệt, thực sự không biết là có tư vị gì.

Thác Bạt Khuê rõ ràng tâm tình rất phấn chấn quay sang Yến Phi nói: “Sau khi Bình Thành bị hạ, tiểu Phi đoán Trung Sơn sẽ có phản ứng gì?”.

Yến Phi gượng cười: “Người cứ hạ được Bình Thành rồi hãy nói”.

Thác Bạt Biều chen vào: “Bình Thành đã là vật trong túi chúng ta, binh sĩ trấn thủ không tới ngàn người, đại bộ phận người sống ở trong thành đều là Thác Bạt tộc nhân bị Phù Kiên cưỡng bức tới đây, chúng ta không phát động thì thôi, chỉ cần cử binh thì Bình Thành không cần đánh cũng tan”.

Yến Phi điềm đạm nói: “Nếu ta không làm Mộ Dung Tường đã suất lĩnh thủ hạ lên vào trong thành rồi, sức phòng thủ Bình Thành đã tăng lên nhiều lần, người lại khó dùng kỳ binh đột kích”.

Thác Bạt Khuê ngạo nghễ nói: “Thiên hạ chỉ có Mộ Dung Thùy mới xứng đối thủ của ta, con trai y thì đáng kể gì chứ? Ta muốn thu phục Bình Thành không tốn xương máu để chứng tỏ thủ đoạn của ta”.

Đoạn lại nói: “Chúng ta mau dựng lều nghỉ ngơi, ngày mai sẽ bao vây Bình Thành, nếu Mộ Dung Tường là người không hiểu biết, gã sẽ vĩnh viễn không sống sót mà trở về Trung Sơn”.

Tiếng vó ngựa từ phía Tây bắc truyền lại, năm người nhìn về phía có tiếng động, chỉ thấy bụi đất bốc cao, kỵ binh kéo đến có tới vài ngàn người.

Thác Bạt Khuê cười nói: “Quân tiên phong đến rồi!”.

o0o

Lưu Dụ thần thờ ngồi trong góc quán rượu.

Gã đã ngồi đây uống rượu giải sầu gần một canh giờ mà An Ngọc Tình vẫn không thấy xuất hiện.

Tâm tình gã đang hết sức tồi tệ, thứ nhất là vì vẫn còn ảnh hưởng bởi cái chết của Tạ Huyền, thứ hai là chuyện Nhậm Thanh Thị cứ lằng nhằng muốn kéo theo gã xuống nước. Một nguyên nhân trọng yếu khác là lo lắng cho Vương Đạm Chân. Gã hoàn toàn không biết tình trạng hiện thời của nàng, thậm chí nàng đang ở đâu cũng không biết. Chỉ biết rằng cha nàng Vương Cung là người cao ngạo, không coi hèn mọn vào đâu, đã lún sâu vào những đấu đá chính trị quỷ quyệt, bất cứ một thất thố nào đều mang đến họa sát thân cho ông ta.

Chỉ hận trong tình thế hiện tại của gã không thể làm gì cho cha nàng được.

Vương Cung tuy là sủng thần của Tư Mã Diệu, nhưng thực lực của lão mạnh yếu ra sao đều phải coi xem Bắc Phủ binh có đứng về phía lão hay không, bản thân lão thì không chịu nổi một đòn của Kiến Khang quân của Tư Mã Đạo Tử hay Kinh Châu quân của Hoàn Huyền.

Loại người xuất thân danh môn vọng tộc như Vương Cung dựa vào thân phận gia thế mà làm chính trị, đã chẳng sâu sát dân tình lại còn không thức thời vụ, không có ý tưởng thực tế, lại càng không có năng lực hành động thực tiễn. Lại vì quá tự thị, quá vội vã tự ý tiến hành công chuyện lớn lao, coi sự tình quá đơn giản, ắt sẽ chuốc lấy tai vạ.

Đối thủ hàng đầu của lão chính là Tư Mã Đạo Tử nắm quyền thế đã từ lâu, Tạ An và Tạ Huyền khi còn sống còn không làm gì được y, Vương Cung đâu phải là đối thủ, những kẻ tham vọng như Hoàn Huyền lại có khả năng thừa cơ đục nước béo cò.

Lão thậm chí còn chưa tính đến uy hiếp của Tôn Ân, không nghĩ tới nếu Tôn Ân phát động thì tình thế sẽ xuất hiện biết bao nhiêu biến hóa.

Lưu Dự có thể làm được chuyện gì?

Nghĩ đến càng thêm rối ruột, lại tự rót đầy một chén.

Đối với những chuyện lạ liên quan đến Tiên bội mà Nhậm Thanh Thị đã nói đến, đến lúc này gã vẫn còn nửa tin nửa ngờ.

Biết đâu là ả bịa chuyện lừa gã bảo quản Tâm bội cho ả?

Ài!

Bất quá nếu không phải là ả nói láo, thế thì vì sao chịu đem bảo bối quý giá giao cho mình? Gã đã nghiên cứu kỹ Tâm bội và đã hết sức thất vọng, bởi vì ngoại trừ một lỗ thủng hình tròn ở giữa ra còn lại là phẳng lì như gương, chẳng thấy có bất kỳ dấu vết gì khác, nếu không vì chất ngọc đích xác tương đồng với Thiên Địa bội gã đã nghi ngờ

Nhậm Thanh Thị mang phiến ngọc giả đến lừa mình. Còn một nguyên nhân nữa để không hoài nghi Tâm bội giả là vì theo các vết lồi lõm hình răng cưa trên Tâm bội, hình dạng to nhỏ vừa khít với chỗ khuyết trên Thiên Địa bội.

Trong ngực cảm thấy mát lạnh, Tâm bội không vì hấp thụ hơi nóng thân thể gã mà ấm lên.

Đây cũng là một điều dị thường của Tâm bội.

Chẳng lẽ đúng là ở nơi người nhiều khí tạp, An Ngọc Tình cảm ứng không thấy vị trí Tâm bội? Nếu không vì sao đến tận bây giờ vẫn không thấy nàng ta hiện thân tâm bảo? Nghĩ vậy cũng thấy vừa đáng cười vừa đáng thương.

Tay nâng ly rượu đưa lên miệng.

Vừa định uống, một người tiến đến trước mặt, ngồi xuống bên cạnh nói: “Lưu huynh vẫn khoẻ chứ?”.

Lưu Dụ ngẩng nhìn, hoan hỉ: “Thì ra là lão ca người”.

Người vừa tới thân hình tầm thước, mặt vuông tai lớn tướng mạo đường đường, nét mặt thân thiện.

Người này tên là Lưu Nghị, cũng xuất thân ở Kinh khẩu như Lưu Dụ, nói cho cùng về mặt họ hàng cũng có chút quan hệ với gã, bất quá do Lưu Dụ gia đạo sa sút, còn gia tộc Lưu Nghị thuộc loại có tiếng tăm ở Kinh khẩu, vì vậy hai nhà không có lai vãng. Về sau nghe nói Lưu Nghị cũng gia nhập Bắc Phủ binh, nhờ công lao được thăng làm thiên tướng, hồi còn chiến dịch Phì Thủy hai người từng gặp nhau trong quân, có nói mấy câu khách khí.

Lưu Nghị ngạc nhiên: “Ta còn cho rằng Dụ huynh hiện tại phải tiền hô hậu ủng, không ngờ người ngồi đây một mình uống rượu giải sầu”.

Lưu Dụ cười khổ: “Chuyện này nếu nói đôi ba câu cũng khó hết. Lão ca người hiện tại phát tài ở đâu?”.

Lưu Nghị thở dài: “Trừ phi được huynh dẫn dắt, nếu không thì trong quân phát tài kiểu gì? Hiện giờ ta ở dưới trướng Hà gia làm chân chạy cờ, làm sao phong quang được như huynh?”.

Lưu Dụ bây giờ mới nhớ ra hắn thuộc hệ phái Hà Khiêm, không hiểu hỏi: “Ta có gì mà phong quang?”.

Lưu Nghị ghé đầu sang nói nhỏ: “Bọn ta nghe tin người đang chấp mối cho Khổng Tĩnh và Giang Văn Thanh ở Biên Hoang Tập, chẳng lẽ không có chuyện này sao?”.

Lưu Dụ ngấm ngấm thất kinh, buông ly rượu xuống, tự nhủ chuyện này hóa ra đã mau chóng truyền đến tai Hà Khiêm, thật sự hết sức không hay.

Lưu Nghị nói khẽ: “Hà gia muốn gặp người”.

Lưu Dụ trầm hô cứu mệnh, biết rõ vì quan hệ với Biên Hoang Tập, bản thân mình hốt nhiên biến thành người mà hai đại hệ phái Lưu Lao Chi và Hà Khiêm đều ra sức lôi kéo, chuyện này giải quyết sao cho ổn thỏa đây?

- o O o -